

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 05 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Phố T, phường NS, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 30, ngách 8/261, đường Trần Hưng Đạo, phố Bình Yên Tây, phường NK, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Th.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Th có hai con chung là cháu Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 02/10/2014 và cháu Nguyễn Đoàn Yên Nh1, sinh ngày 02/7/2017. Giao cháu Nguyễn Đoàn Yên Nh1 cho chị Đoàn Thị T, giao cháu Nguyễn Thiện Nh cho anh Nguyễn Ngọc Th để chị T, anh Th trực tiếp trông nom,

chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Yến Nh1, cháu Thiện Nh thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T, anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Các thành viên trong gia đình không được cản trở chị T, anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản và công nợ: Chị Đoàn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Th xác định không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đoàn Thị T nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị T phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000526 ngày 04/5/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; chị T được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND phường NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**Phạm Diệu Oanh**  
**(ĐÃ KÝ)**